

Bản án số: 49/2022/HS-ST

Ngày: 03-6- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Quốc Việt

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Ngọc Nguyên

Ông Huỳnh Văn Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên tham gia phiên tòa:
Ông Võ Ngọc Mến - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Nhà văn hóa phường MH, thành phố LX. Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 đối với

- Bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh năm 1999; nơi sinh: thành phố LX, tỉnh An Giang; nơi cư trú: số A/B, khóm BT, phường BK, thành phố LX, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L1, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1981; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: chưa; quá trình nhân thân: Từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ, đi học hết lớp 01 thì nghỉ.

Bị bắt, tạm giam ngày 11 tháng 01 năm 2022.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Lê Đức H, sinh năm 2003

Địa chỉ: Ấp QL, xã TM, huyện VT, thành phố Cần Thơ. (vắng mặt)

2. Thái Văn T, sinh năm 1971

Địa chỉ: Số C/D, khóm TH, phường MH, thành phố LX, tỉnh An Giang. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1981
Cư trú: số A/B, khóm BT, phường BK, thành phố LX, tỉnh An Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn N không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền tiêu xài bị cáo đi tìm tài sản sơ hở để lấy trộm. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10 tháng 01 năm 2022 N rủ Nguyễn Hồng N1 đi tìm xe mô tô lấy trộm thì N1 đồng ý. Thực hiện ý định này, N1 điều khiển xe mô tô biển số 67B1-383.94 của N chở N đến khu vực phường MB, thành phố LX tìm tài sản lấy trộm. Khi đến đường LHP, khóm BL, phường MB thấy trên vỉa hè có dựng chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, biển số 67B2-035.33 nhưng không rút chìa khoá xe nên N kêu N1 dừng xe để N đến lấy trộm và điều khiển đến nhà ông Nguyễn Văn L2 không có người ở tại tổ E, khóm BK, phường BK, thành phố LX cất giấu. Đến khoảng 10 giờ 45 phút ngày 10 tháng 01 năm 2022, anh Lê Đức H ra lấy xe mô tô 67B2-035.33 thì phát hiện xe bị mất nên đến Công an phường MB trình báo. Đến khoảng 20 giờ ngày 10 tháng 01 năm 2022, N đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX đầu thú và khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô biển số 67B2-035.33 của anh H như nêu trên.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn N khai nhận: Ngoài lần lấy trộm trên, vào ngày 27 tháng 12 năm 2021 N còn cùng với N1 lấy trộm xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vario biển số 67B2-547.54 của anh Thái Văn T dựng trước tiệm thuốc tây HP ở khóm BK, phường BK, thành phố LX. N1 là người trực tiếp lấy trộm xe mô tô 67B2-547.54. Sau đó, cả hai đi tìm nơi tiêu thụ thì có người tên P (không rõ họ, địa chỉ) gọi điện thoại cho N để chuộc lại xe thì N đồng ý. Sau đó, N giao xe mô tô này cho P và P đưa tiền cho N. P đưa bao nhiêu tiền thì N không nhớ nhưng N và N1 đã chia nhau số tiền này tiêu xài.

Vật chứng và tài sản thu giữ gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Việt Nam, loại Exciter, biển số 67B2-035.33, số khung RLCUG0610HY428579, số máy G3D4E448492; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, biển số 67B2-547.54, số khung MH1JM5113LK604903, số máy JM51E1604724; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sufat, biển số 67B1.383.94, số khung VPJPC042PJ025341, số máy VPJL1P53FMH023341; 01 áo khoác màu xanh đen, phía trước có chữ Adidas màu vàng; 02 đĩa DVD bên trong có chứa 02 đoạn video ghi lại hình ảnh xe mô tô biển số 67B2-035.33 và xe mô tô biển số 67B2-547.54 bị thanh niên đeo khẩu trang, đội mũ bảo hiểm lấy trộm.

Căn cứ các kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 01 ngày 11 tháng 01 năm 2022 và số 17 ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố LX, xác định: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Việt Nam, loại Exciter, biển số 67B2-035.33, trị giá 31.025.000 đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Vario, biển số 67B2-547.54, trị giá 39.860.750 đồng.

Căn cứ phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ ngày 12 tháng 01 năm 2022, ngày 13 tháng 01 năm 2022 và ngày 11 tháng 3 năm 2022 của Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh An Giang xác định:

- Xe mô tô biển số 67B1-383.94, số khung VPJPCH042PJ025341, số máy VPJL1P53FMH023341 chủ xe là Trương Văn M, địa chỉ: Ấp AL, xã ATT, huyện CM, tỉnh An Giang.

- Xe mô tô biển số 67B2-035.33, số khung RLCUG0610HY428579, số máy G3D4E448492 chủ xe là Nguyễn Vũ Phương D, địa chỉ: số F/H, khóm TH, phường MT, thành phố LX.

- Xe mô tô biển số 67B2-547.54, số khung MH1JM5113LK604903, số máy JM51E1604724 chủ xe là Thái Văn T, địa chỉ: Số C/D, khóm TH, phường MH, thành phố LX.

Căn cứ kết luận giám định số 26 ngày 02 tháng 4 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, xác định:

Xe mô tô biển số 67B1-383.94, số khung 025341 bị hoen gỉ; số máy VPJL1P53FMH023341 không bị đục sửa, không bị cắt hàn, không bị hoen gỉ, không bị tẩy xóa.

Tại cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 25/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét đến

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, đề nghị:

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Bích L 01 xe mô tô nhãn hiệu Sufat, biển số 67B1.383.94, số khung VPJPCH042PJ025341, số máy VPJL1p53FMH023341.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu xanh đen, phía trước có chữ Adidas màu vàng

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên, bị cáo nói lời sau cùng đã ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử phù hợp quy định pháp luật.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại, tang vật thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định: Vào hai ngày, cụ thể ngày 27 tháng 12 năm 2021 và ngày 10 tháng 01 năm 2022 bị cáo Nguyễn Văn N đã thực hiện hành vi lợi dụng sơ hở của bị hại xe khi để xe không người trông giữ, chìa khóa còn trên xe, bị cáo đã lén lút lấy trộm xe mô tô 67B2-547.54, trị giá 39.860.750 đồng của anh Thái Văn T và xe mô tô 67B2-035.33, trị giá 31.025.000 đồng của anh Lê Đức H, với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 70.885.750 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác với tổng giá trị chiếm đoạt là 70.885.750 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Đối với Nguyễn Hồng N1 được N khai cùng bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, hiện không rõ đang ở đâu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX đã ra Quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra làm rõ giải quyết sau theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi:

Bị cáo là người trưởng thành có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, lẽ ra bị cáo phải tìm kiếm cho mình một công việc ổn định có thu nhập chính đáng, sống có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng chỉ vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng mà không phải công sức, bị cáo 02 lần thực hiện hành vi vào thời điểm ban ngày thể hiện sự liều lĩnh, xem thường pháp luật. Quyền sở hữu tài sản luôn được pháp luật bảo vệ, hành vi của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác và phải chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt:

Bị cáo N bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Phạm tội 02 lần trở L2 quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người phạm tội tự thú; đầu thú quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Về án phí sơ thẩm:

Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn N 03 (ba) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày: 11/01/2022

[2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Bích L 01 xe mô tô nhãn hiệu Sufat, biển số 67B1.383.94, số khung VPJPCH042PJ025341, số máy VPJL1p53FMH023341.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo khoác màu xanh đen, phía trước có chữ Adidas màu vàng

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố LX và Chi cục thi hành án dân sự thành phố LX ngày 09 tháng 5 năm 2022)

[3] Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Đã giải thích điều 26 Luật thi hành án)

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND TP. Long Xuyên;
- Công an TP. LX;
- THA DS TP. LX;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán – Chủ Tọa Phiên Tòa**

Nguyễn Minh Quốc Việt